

Giảm thiểu rủi ro:

**Khung chương trình về giảm thiểu rủi ro thảm họa
cho khu vực Đông Nam Á**



East Asia Pacific
South Asia Kuala Lumpur Southeast Asia

**Văn phòng Khu Vực Đông Nam Á,
Băng Cốc, Thái Lan**



**Hiệp Hội Chữ thập đỏ và
Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế**

Chương trình Nghị sự Toàn cầu của Hiệp Hội Chữ Thập Đỏ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ Quốc Tế (2006-2010) (dưới đây gọi tắt là Hiệp Hội).

Trong vòng năm năm tới, các nỗ lực tập thể của Hiệp Hội nhằm đạt được các mục tiêu và ưu tiên dưới đây:

Các mục tiêu:

Mục tiêu 1: Giảm số lượng tử vong, thương vong và những ảnh hưởng do thiên tai.

Mục tiêu 2: Giảm số lượng tử vong, bệnh tật và những ảnh hưởng do bệnh dịch và các tình huống y tế khẩn cấp công cộng.

Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực của cộng đồng địa phương, tổ chức xã hội dân sự, và của Chữ Thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ để giải quyết những tình huống dễ bị tổn thương khẩn thiết nhất.

Mục tiêu 4: Thúc đẩy sự tôn trọng sự khác biệt và phẩm giá con người. Giảm thiểu sự thành kiến, phân biệt đối xử và sự loại trừ xã hội.

Ưu tiên:

Nâng cao năng lực của Hiệp Hội tại địa phương, khu vực và quốc tế để ứng phó được với thảm họa và các tình huống y tế khẩn cấp công cộng.

Tăng cường các hành động của Hiệp Hội với các nhóm cộng đồng dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực thúc đẩy sức khỏe, ngăn ngừa bệnh dịch và giảm thiểu rủi ro thảm họa.

Tăng cường đáng kể chương trình phòng chống và tuyên truyền tư vấn HIV/AIDS.

Đổi mới tuyên truyền tư vấn về các vấn đề nhân đạo ưu tiên, đặc biệt là đấu tranh chống lại sự không khoan dung, xúc phạm và phân biệt đối xử, và khuyến khích giảm thiểu rủi ro thảm họa.

Giảm thiểu rủi ro: Khung chương trình về giảm thiểu rủi ro thảm họa cho khu vực Đông Nam Á

1. Tình hình chung

Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ đã và đang đạt được những kết quả đáng kể trong việc cứu sống hàng nghìn người mỗi năm nhờ sử dụng mạng lưới tình nguyện viên (TNV) trong phòng ngừa và ứng phó thảm họa. Tuy nhiên, chúng ta cũng phải thừa nhận rằng phòng ngừa và ứng phó thảm họa là hết sức cần thiết nhưng vẫn chưa đủ. Chúng ta cần phải làm nhiều hơn nữa và làm theo phương thức chuyên nghiệp hơn nữa cũng như phối hợp tốt hơn nữa nhằm xây dựng một cộng đồng an toàn hơn và vững mạnh hơn trước, trong và sau thảm họa. Đó chính là giảm thiểu rủi ro thảm họa (DRR).

Các Hội quốc gia trong khu vực Đông Nam Á có khả năng ứng phó thảm họa tương đối tốt và thường được đánh giá là tổ chức nhân đạo, xã hội chủ chốt trong ứng phó thảm họa tại các quốc gia đó. Khi đề cập đến lĩnh vực giảm thiểu rủi ro thảm họa (DRR) thì bức tranh này có sự khác biệt giữa các Hội quốc gia với nhau. Mỗi Hội quốc gia đều có những trọng tâm riêng trong DRR và do đó năng lực cũng như kinh nghiệm, những thiếu sót và hạn chế cũng không đồng đều. Chúng ta cũng đều thừa nhận rằng củng cố và nâng cao năng lực cho tất cả các cấp Hội để họ có năng lực tốt hơn khi thực hiện các hoạt động DRR trong khu vực là việc làm hết sức cần thiết.

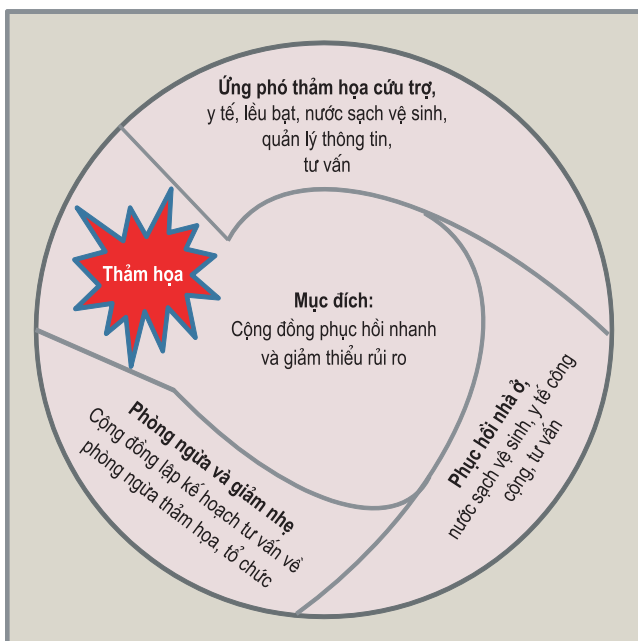
Trên thế giới, hàng năm có hơn 200 triệu người dân ảnh

hưởng bởi thảm họa và người dân tại cộng đồng luôn là người đầu tiên phải ứng phó với thảm họa. Do vậy, Hiệp Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (sau đây gọi tắt là Hiệp Hội), thông qua các Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc gia, thực hiện nhiều chương trình tập trung vào DRR dựa vào cộng đồng. Các chương trình dựa vào cộng đồng được biết đến như là Chương trình phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDP), chương trình giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR), chương trình lồng ghép giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (ICBRR) và chương trình quản lý giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM), nhằm giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương (TTDBTT), nâng cao năng lực ứng phó thảm họa của cộng đồng tại những vùng có rủi ro cao trong thảm họa. Các Hội quốc gia phối hợp chặt chẽ với cộng đồng để giảm thiểu rủi ro và các ảnh hưởng của thảm họa cũng như để phòng ngừa, ứng phó thảm họa và phục hồi sau thảm họa.

Để tiếp cận với những cộng đồng có nguy cơ cao trong thảm họa, Hội quốc gia phải trở thành một bộ phận tin cậy và vững chắc của cộng đồng thông qua các hoạt động như tập huấn, đào tạo lực lượng tình nguyện viên tại cộng đồng dễ bị tổn thương đó. Đây là một nguồn lực không thể thiếu được của Hội mà không phải tổ chức nào cũng có. Hiện nay, Hiệp Hội quốc tế và 187 Hội quốc gia đang tập trung vào việc nâng cao khả năng của cộng đồng trong phòng ngừa và phục hồi thảm họa để có thể ngăn chặn và giảm nhẹ TTDBTT.

Tầm quan trọng của việc giảm thiểu rủi ro đã được nêu rõ trong Chương trình hành động nhân đạo tại Hội nghị quốc tế Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ lần thứ 28 diễn ra vào tháng 12 năm 2003. Tại hội nghị này, Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ cùng với Chính phủ tham gia Công ước Geveva đã cam kết thực hiện kế hoạch hành động giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương trước những rủi ro và ảnh hưởng của thiên tai. Bản cam kết này đã được đưa vào chương trình hành động toàn cầu của Hiệp Hội (2006-2010) với nội dung kêu gọi hành động nhiều hơn hướng tới những cộng đồng dễ bị tổn thương nhằm giảm thiểu rủi ro thảm họa.

Với những cam kết toàn cầu này, Hiệp Hội đã xây dựng một



1 Các chương trình dựa vào cộng đồng được biết đến như là Chương trình phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDP), chương trình giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR), chương trình lồng ghép giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (ICBRR) và chương trình quản lý giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM).

Khung chương trình toàn cầu về An toàn và Khả năng phục hồi của cộng đồng nhằm hỗ trợ các Hội quốc gia có những đóng góp hữu hiệu trong việc xây dựng các cộng đồng an toàn hơn và có khả năng phục hồi nhanh hơn. Khung chương trình này được xây dựng có sự tham gia, đóng góp của các khu vực khác nhau, các Hội quốc gia khác nhau. Tại cấp Hội quốc gia, khung chương trình này đã được đưa ra thảo luận tại năm hội nghị cấp khu vực được tổ chức tại Kathmandu-Nepal, Rabat- Morocco, Panama, Penang- Malaysia và Johannesburg- Nam Phi có sự tham gia của trên 70 Hội quốc gia.

Dựa trên Khung chương trình về An toàn và Khả năng phục hồi nhanh của cộng đồng, Ủy ban quản lý thảm họa khu vực Đông Nam Á (RDMC) đề xuất xây dựng khung chương trình cụ thể về giảm thiểu rủi ro thảm họa cho khu vực Đông Nam Á nhằm đưa ra những hướng dẫn chi tiết cho các Hội quốc gia trong lĩnh vực giảm thiểu rủi ro thảm họa tại quốc gia mình.

2. Những cam kết của Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ về giảm thiểu rủi ro thảm họa

Từ những năm 1980, Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ đã hướng hoạt động của mình vào giảm thiểu rủi ro thảm họa chẳng hạn như phòng ngừa thảm họa hay nâng cấp và hỗ trợ các cơ sở y tế, chữa bệnh, cảnh báo sớm dựa vào cộng đồng và hỗ trợ các mục tiêu phát triển khác.

Tháng 12 năm 2003, Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ, các Chính phủ tham gia Công ước Geneva đều cam kết sẽ giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của thảm họa bằng cách thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro và nâng cấp các cơ chế phòng ngừa và ứng phó thảm họa. Phê chuẩn Chương trình hành động nhân đạo tại Hội nghị trên, Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ nhận thấy được tầm quan trọng của việc giảm thiểu rủi ro và đã tiến hành các biện pháp nhằm giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của thảm họa đối với cộng đồng dễ bị tổn thương.

Chương trình Toàn cầu của Hiệp Hội, đã được thông qua năm 2005, đã góp phần đáng kể vào việc củng cố các nguyên tắc này đồng thời khẳng định giảm thiểu rủi ro thảm họa là một ưu tiên của chương trình, mặt khác cam kết nhân rộng các hoạt động hướng tới cộng đồng dễ bị tổn thương cao và nâng cao khả năng ở các cấp bao gồm cộng đồng, quốc gia và quốc tế trong ứng phó thảm họa.

Thêm vào đó, Hiệp Hội ủng hộ hoàn toàn Nghị quyết của Hội nghị toàn cầu về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa tổ chức tại

Kobe, Nhật Bản tháng 1/2005 và tiếp tục hợp tác với các Hội quốc gia, các cơ quan của Liên Hợp Quốc, các chính phủ, các nhà tài trợ và các tổ chức xã hội để đạt được các mục tiêu trong Khung hành động Hyogo (HFA) 2005-2015, đây được coi là thành quả quan trọng của hội nghị này.

Trong khi hàng triệu cán bộ, hội viên và tình nguyện viên Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ trên toàn thế giới không ngừng có những hỗ trợ nhân đạo cho cộng đồng dân cư ảnh hưởng bởi thảm họa, Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ càng nhận thấy rõ rằng nhân loại đang ngày càng phải đối mặt với nhiều rủi ro.

Những rủi ro này ngày càng gia tăng do hậu quả của biến đổi khí hậu toàn cầu đã phần nào góp phần vào khả năng làm tăng cả về cường độ và tần suất. Để ứng phó với những thách thức đó, Hiệp Hội sẽ tìm mọi cách để hỗ trợ tốt nhất các Hội quốc gia trong việc trợ giúp cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thảm họa. Hơn nữa, Hiệp Hội sẽ tăng cường hỗ trợ các Hội quốc gia phần nào trợ giúp Chính phủ đối phó với những thách thức và rủi ro có thể dẫn tới thảm họa. Đây chính là chức năng chính của các Hội quốc gia trong vai trò là cơ quan hỗ trợ cho chính phủ trong lĩnh vực nhân đạo. Vai trò này là lý do chính để Chính phủ cho phép các Hội quốc gia tham gia là thành viên của bộ máy phòng chống và giảm nhẹ thiên tai quốc gia.

Với tinh thần đó, Liên minh toàn cầu về Giảm thiểu Rủi ro Thảm họa đã chính thức được thành lập và chính thức ra mắt tại New York hồi tháng 10/2007. Liên minh này cam kết với Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ sẽ tiếp tục hợp tác tiến tới xây dựng cộng đồng an toàn hơn và có khả năng mau phục hồi hơn bằng việc đẩy mạnh hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa hướng tới những người dễ bị tổn thương nhất.

Để hỗ trợ nhân rộng hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa,





Khung chương trình vì sự an toàn và khả năng mau phục hồi của cộng đồng đã chỉ ra phương pháp tiếp cận trong giảm thiểu rủi ro thảm họa và hướng dẫn Hội quốc gia có những đóng góp tích cực hơn nữa nhằm xây dựng cộng đồng an toàn hơn và có khả năng mau phục hồi hơn. Và để đạt được điều đó, khung chương trình có mục tiêu cơ bản sau:

Thiết lập một nền tảng cơ bản cho chương trình, dự án và những can thiệp của Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ liên quan đến giảm thiểu rủi ro thảm họa và tất cả các hoạt động góp phần xây dựng cộng đồng an toàn và có khả năng mau phục hồi hơn được thực hiện, và duy trì tốt.

Việc sử dụng khung chương trình này sẽ hỗ trợ các Hội quốc gia đạt được ba mục tiêu cơ bản sau đây:

1. Lồng ghép giảm thiểu rủi ro thảm họa vào các chính sách, kế hoạch và các chương trình dài hạn;
2. Nhân rộng các hoạt động ngăn ngừa, phòng ngừa và giảm nhẹ rủi ro thảm họa cũng như là vận động chính sách.
3. Lồng ghép các biện pháp giảm thiểu rủi ro trong giai đoạn ứng phó và phục hồi sau thảm họa.

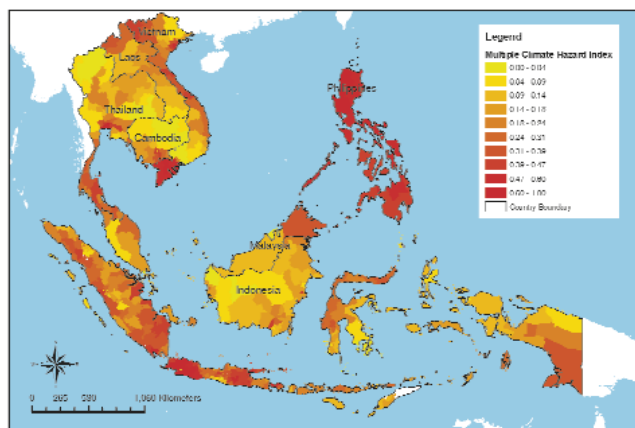
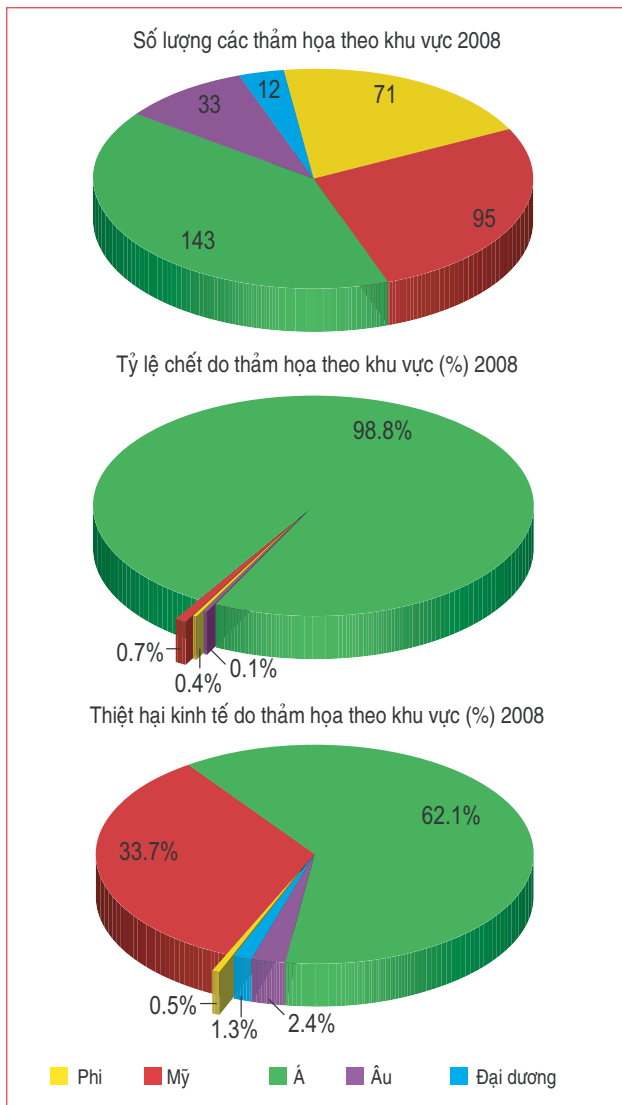
Khung chương trình này bao gồm bốn hợp phần chính nhằm giúp Hội quốc gia xác định rõ những đóng góp của các cấp Hội trong lĩnh vực giảm thiểu rủi ro thảm họa với mục tiêu là hướng tới xây dựng một cộng đồng an toàn hơn và có khả năng phục hồi nhanh, bốn hợp phần đó là:

1. ỨNG PHÓ VỚI HIỂM HỌA TIỀM TÀNG.
2. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ THEO TỪNG QUỐC GIA VỀ NGĂN NGỪA, GIẢM NHẸ VÀ THÍCH ỨNG
3. LẬP CHƯƠNG TRÌNH THEO TỪNG LĨNH VỰC
4. NHỮNG CHỦ ĐỀ CÓ LIÊN QUAN KHÁC CỦA CHỮ THẬP ĐỎ VÀ TRĂNG LƯỖI LIỀM ĐỎ.

Ngoài ra, Hiệp Hội đã cam kết phân bổ 20% kinh phí lời kêu gọi khẩn cấp cho các hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa để đảm bảo rằng chúng ta không chỉ hỗ trợ cộng đồng phung phí sinh sống mà còn giúp họ phục hồi trở lại tình trạng trước đây và hơn thế nữa là có khả năng phục hồi nhanh hơn sau thảm họa.

3. Bối cảnh khu vực Đông Nam Á

Đông Nam Á là một trong những khu vực dễ xảy ra thảm họa nhất trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Các Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ bao gồm: Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan, Đông Timo và Việt Nam, đã cùng với Hiệp Hội đạt được những thành quả đáng kể trong việc giảm tình trạng dễ bị tổn thương của người dân sống tại những nơi dễ xảy ra hiểm họa ở các nước đó thông qua rất nhiều sáng kiến, chương trình phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro. Những sáng kiến này rất phù hợp với chiến lược toàn cầu của Hiệp Hội về giảm thiểu rủi ro thảm họa thông qua nâng cao năng lực phòng ngừa của cộng đồng để họ có được vị thế tốt hơn



Hình 2: Bản đồ hiểm họa cho thấy sự kết hợp giữa hiểm họa có liên quan tới thời tiết (lốc xoáy, lũ lụt, sạt lở đất, hạn hán và nước biển dâng) và những vùng trọng điểm tại khu vực Đông Nam Á.. Nguồn EEPSEA

trong ứng phó khi thảm họa xảy ra; tăng cường các hoạt động nhằm giảm nhẹ tác động xấu do hiểm họa gây ra.

Tại cuộc họp lần thứ 12 của Ủy ban quản lý thảm họa khu vực diễn ra tại Penang, Malaysia tháng 4 năm 2008, các Hội quốc gia đã thừa nhận rằng các cấp Hội đã thực hiện các hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa từ nhiều năm qua. Hội nghị cũng thừa nhận rằng hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa không phải hoàn toàn mới đối với Hội quốc gia trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, các hoạt động có sự khác nhau và mỗi quốc gia lại có những tập trung riêng. Hội nghị cho rằng để có những ích lợi lâu dài, Hội quốc gia nên thực hiện theo một phương thức tiếp cận chung về giảm thiểu rủi ro thảm họa không chỉ trong quản lý thảm họa mà trong cả lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, phát triển tổ chức nhằm giúp Hội quốc gia có thể nhân rộng cả về kiến thức, kỹ năng, hệ thống, tiêu chuẩn và chính sách.

4. Xu thế của hiểm họa và tình trạng dễ bị tổn thương trong khu vực Đông Nam Á

Theo Trung tâm nghiên cứu dịch tễ học trong thảm họa (CRED)², chỉ riêng năm 2008 đã có hơn 235.000 người bị thiệt mạng, 214 triệu người bị ảnh hưởng và ước tính thiệt hại về kinh tế lên đến 190 tỉ đôla Mỹ. Trong đó, Châu Á vẫn là khu vực bị ảnh hưởng nặng nhất và chủ yếu bởi thiên tai. Thực tế đến 37% thảm họa xảy ra trong năm là ở Châu Á, chiếm 90% tổng số nạn nhân và 46% thiệt hại về kinh tế do thiên tai gây ra trên toàn thế giới.

Xét về ảnh hưởng của con người, phần lớn người dân bị ảnh hưởng đều tập trung ở hai vùng: Đông Á và Nam Á. Hiện tượng này có thể được giải thích qua nhiều trường hợp xảy ra đều ở hai quốc gia đông dân nhất thế giới: Trung Quốc và Ấn Độ. Mặc dù Đông Nam Á được coi là khu vực thường xuyên xảy ra thảm họa nhưng số người bị ảnh hưởng trong khu vực tương đối thấp so với các khu vực khác.

Theo tính toán của CRED, năm 2008 là năm thiệt hại về kinh tế lớn thứ 3 trong vòng 20 năm qua lên tới 181 tỉ đôla Mỹ. Thảm họa xảy ra khiến hơn 235.000 người thiệt mạng, 211 triệu người bị ảnh hưởng trên tổng số 321 vụ thảm họa xảy ra trong khu vực, trong đó 20 thảm họa xảy ra tại Philippines, tại Indonesia là 16, tại Việt Nam là 10, Thái Lan là 5 và trận bão tàn khốc Nargis tại Myanmar.

Hình vẽ 2 là bản đồ hiểm họa cho thấy rằng sự kết hợp giữa hiểm họa có liên quan tới thời tiết (lốc xoáy, lũ lụt, sạt lở đất, hạn hán và nước biển dâng) và những vùng trọng điểm tại khu vực Đông Nam Á. Tiếp theo đó là khu vực sông Mê

2 <http://www.cred.be>

3 Chương trình môi trường và kinh tế khu vực Đông Nam Á

Kông, Tây Bắc và các tỉnh duyên hải của Việt Nam, Băng Cốc và các phụ cận, tất cả các vùng thuộc Phillipines, vùng phía Đông và Tây của quần đảo Java thuộc Indonesia.

Hình vẽ 3 cho chúng ta thấy rằng những khu vực dễ bị tổn thương nhất bao gồm: toàn bộ lãnh thổ Phillipines, khu vực đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam, phần lớn các vùng của Campuchia, các vùng phía Đông và Bắc của Lào, Băngkok của Thái Lan, phía Tây và phía Nam thuộc quần đảo Sumatra và phía Tây, Đông thuộc quần đảo Java của Indonesia. Phillipine, không giống các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, ngoài chịu ảnh hưởng của bão biển mà còn phải chịu ảnh hưởng của nhiều hiểm họa liên quan tới thời tiết như lũ lụt, sạt lở đất và hạn hán.

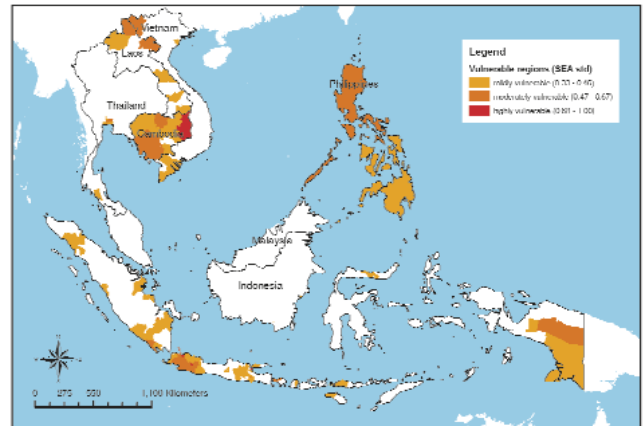
Khu vực Đông Nam Á là khu vực dễ bị tổn thương cao cả về thiên tai và thảm họa do con người gây ra. Trận sóng thần xảy ra hồi tháng 12 năm 2004 gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản cho 2 quốc gia trong khu vực là Indonesia và Thái Lan, trận bão Nargis tàn khốc nhất trong lịch sử Myanmar hồi tháng 5 năm 2008, tất cả đều gây ra sự tàn phá và thiệt hại nặng nề về tính mạng và tài sản của hàng trăm nghìn người. Biến đổi khí hậu cũng đã và đang làm tăng mối lo ngại về ảnh hưởng không lường trước được trong khu vực. Những vấn đề trực tiếp do con người gây ra như hiện tượng chặt phá rừng và cháy rừng, thiếu nguồn nước, chất lượng nước giảm, đô thị hóa, gia tăng dân số (người di cư sinh sống ở vùng đất thiếu an toàn). Hơn thế nữa, những vấn đề này dần dần sẽ trở thành vấn nạn liên quốc gia đồng thời có thể gây căng thẳng giữa các nước trong khu vực. Để biết thêm chi tiết bản đồ hiểm họa từng nước, xem phụ lục 1.

5. Hiện nay chúng ta đang ở đâu

Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ đã và đang có nhiều đóng góp tích cực vào bốn hợp phần chính của Khung hành động toàn cầu về Cộng đồng an toàn và Khả năng phục hồi nhanh, đó là:

Bảng 1: Các vùng trọng điểm về rủi ro liên quan tới khí hậu và các hiểm họa chính

Các vùng trọng điểm	Các hiểm họa chính
Tây Bắc Việt Nam	Hạn hán
Vùng duyên hải Việt Nam	Bão, Hạn hán
Khu vực sông Mekong Việt Nam	Nước biển dâng
Bangkok và các vùng phụ cận, Thái Lan	Nước biển dâng và lũ lụt
Các tỉnh phía Nam của Thái Lan	Hạn hán và lũ lụt
Philippines	Bão, sạt lở đất, lũ lụt, hạn hán
Bang Sabah thuộc Malaysia	Hạn hán
Các vùng phía đông và phía tây của quần đảo Java thuộc Indonesia	Hạn hán, lũ lụt, sạt lở đất, nước biển dâng



5.1. Ứng phó với hiểm họa tiềm tàng:

Hoạt động cứu trợ và cung ứng các nhu cầu cấp bách sau thảm họa cũng như các hoạt động phục hồi, những việc làm đó đều có chung một mong muốn là giúp cộng đồng đó sớm hồi phục và phát triển bền vững. Có thể hiểu rằng nhiệm vụ ứng phó và phục hồi sau thảm họa là hết sức cần thiết và không thể thiếu được đối với Hội quốc gia. Nếu một cộng đồng an toàn và có khả năng phục hồi nhanh sau thảm họa thì đó là cái đích của toàn xã hội và là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Hội. Đạt được mục tiêu đó sẽ tiết kiệm được rất nhiều chi phí cho ứng phó và khắc phục hậu quả, thông qua các phương pháp dưới đây:

- Phát triển nguồn nhân lực có tính chuyên môn cao ví dụ như Đội ứng phó thảm họa quốc gia ở Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar và Đông Timor, cũng như đội ngũ tình nguyện viên của Hội CTĐ Philippines (chương trình 143 nghĩa là mỗi xã, phường một đội TNV gồm có 43 người, trong đó 9 thành viên là PN-UP thảm họa, 9 làm chăm sóc sức khỏe và 25 là tình nguyện viên hiến máu nhân đạo); Đội ứng phó thảm họa khu vực Đông Nam Á (RDRT) với số thành viên lên đến 249 người đã được đào tạo, trong đó khoảng 100 đã được đào tạo chuyên sâu về công tác hậu cần, nước sạch vệ sinh, sức khỏe cộng

- đồng trong trường hợp khẩn cấp và thông tin liên lạc.
- Lập kế hoạch ứng phó và kế hoạch dự phòng ở cả cấp quốc gia (Campuchia, Indonesia, Đông Timor, Thái Lan và Việt Nam) và cấp khu vực.
- Dự trữ hàng cứu trợ ở những vị trí chiến lược
- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về các hoạt động phục hồi sau thảm họa và mối liên hệ giữa chúng với giai đoạn ứng phó, giảm thiểu rủi ro và quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng
- Phát triển tổ chức Hội cả về nguồn nhân lực và trang thiết bị thiết yếu
- Lựa chọn, bồi dưỡng và duy trì đội ngũ TNV ở cấp cơ sở

Hội Chữ thập đỏ Myanmar trước cơn bão Nargis kinh hoàng

Ứng phó kịp thời của Hội Chữ thập đỏ Myanmar trước cơn bão Nargis hồi tháng 5/2008 được thể hiện rõ thông qua việc tham mưu cho các cấp chính quyền địa phương và lập kế hoạch dự phòng trước khi cơn bão đổ bộ. Thông qua các cuộc họp và cuộc đối thoại thường kỳ với 26 bộ, ngành của chính phủ, Hội Chữ thập đỏ Myanmar đã khẳng định được vai trò của mình trong ứng phó thảm họa và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch dự phòng này. Với những nỗ lực này, Hội Chữ thập đỏ Myanmar đã có thể đáp ứng những nhu cầu khẩn cấp của người dân bị ảnh hưởng bởi trận bão đó. Hơn nữa, thông qua quá trình lập kế hoạch dự phòng đó, các cấp chính quyền thừa nhận vai trò và hoạt động của Hội trong phòng ngừa và ứng phó thảm họa nên khi bão Nargis xảy ra, Hội được phép tiếp cận các khu vực bị ảnh hưởng và được miễn thuế quan đối với việc mua hàng cứu trợ và thông quan nhanh cho những lô hàng cứu trợ quốc tế. Kế hoạch dự phòng này cần phải được duy trì cho các năm tiếp theo nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu và huy động tối đa được các nguồn lực sẵn có của cộng đồng.

5.2. Các hoạt động cụ thể theo từng quốc gia về ngăn ngừa, giảm nhẹ và thích nghi

Hầu hết các Hội quốc gia đều thực hiện các chương trình/dự án dựa vào cộng đồng trong nhiều năm qua nhằm hỗ trợ cộng đồng có sự chuẩn bị tốt hơn và ứng phó kịp thời hơn dựa trên những khả năng và nguồn lực sẵn có của Hội. Biểu đồ dưới đây minh họa các phương pháp chung mà hiện nay các Hội quốc gia trong khu vực đang áp dụng trong các chương trình/dự án dựa vào cộng đồng.

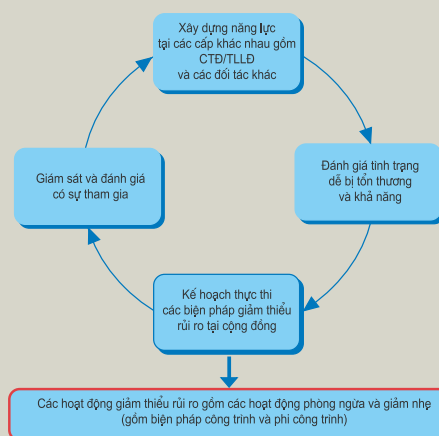
Phần lớn Hội quốc gia trong khu vực đã tiến hành nhiều hoạt động như nâng cao nhận thức về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và sự chuẩn bị tốt cho ứng phó với các hiểm họa tiềm



tàng, chẳng hạn như chương trình giảm thiểu rủi ro dựa vào cộng đồng (ICBRR) ở Indonesia, chương trình phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDP) ở Lào, dự án 143 ở Philippines, chương trình giảm thiểu rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRR) của Thái Lan và quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng (CBDRM) tại Việt Nam. Hội quốc gia đều bày tỏ mong muốn tập trung vào thích ứng với biến đổi khí hậu và coi đây là hoạt động ưu tiên trong thời gian tới.

Đánh giá khả năng và tình trạng dễ bị tổn thương (VCA) là một công cụ hữu hiệu khi làm việc với cộng đồng từ giai

Phương pháp lập chương trình dựa vào cộng đồng





đoạn đánh giá tới lập kế hoạch. Đồng thời, qua quá trình đánh giá, cộng đồng có vai trò tích cực và chủ động từ đó dẫn đến thay đổi thái độ và hành vi khi ứng phó với các thảm họa khác nhau xảy ra trong cộng đồng. Đào tạo tại chỗ cho cộng đồng trong suốt quá trình đánh giá là hết sức cần thiết vì cộng đồng sẽ làm chủ quá trình đó sau này. Ngoài ra việc nâng cao kỹ năng đánh giá cũng là điều quan trọng hơn bao giờ hết. Indonesia đã cho xuất bản cuốn cẩm nang bằng tiếng địa phương về VCA, tài liệu đó không chỉ dùng trong nước mà còn được sử dụng ở Đông Timor (vì chung ngôn ngữ). Việt Nam cũng đang chỉnh sửa tài liệu VCA và có trọng tâm vào một số chủ đề như: trẻ em, người khuyết tật, người già, đô thị hoá, biến đổi khí hậu và vấn đề về sắc tộc.

Sinh kế bền vững: Thực tiễn tại Đông Timor

Hội Chữ thập đỏ Đông Timor đã phối hợp với cộng đồng Hatubulico để xây dựng một kế hoạch hành động nhằm cải thiện phương kế sinh nhai và kinh tế ở cấp hộ gia đình, qua đó tiến hành các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề và bổ sung kỹ năng cần thiết nhằm nâng cao sản lượng nông phẩm và thu nhập. Thông qua chương trình này, có 16 nhóm tự quản được thành lập và hướng dẫn nhau cải thiện phương thức kiếm sống ổn định hơn. Họ trồng rau và bán tăng thêm thu nhập cho nhóm. Sau đó, mỗi nhóm có một quỹ dự phòng dao động từ 80-125 đôla Mỹ dùng để mua thức ăn trong mùa khô. Một nhóm khác thì mở cửa hàng buôn bán nhỏ ngay tại cộng đồng. Kết quả của chương trình sinh kế này là các kỹ năng kiếm sống ở vùng sâu vùng xa được nâng cao và cuộc sống của họ được thay đổi rõ rệt.

Một ví dụ nữa đến từ Hội Chữ thập đỏ Lào, các thông tin về biến đổi khí hậu được lồng ghép vào chương trình phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng

5.3. Lập chương trình theo lĩnh vực:

Giảm thiểu rủi ro thảm họa (DRR) là một vấn đề có tính tổng hợp và phối kết hợp rất cao. Không một tổ chức, cá nhân

Hòa nhập hay không: Bài học kinh nghiệm từ Chữ thập đỏ Lào

Thời gian đầu khi thực hiện chương trình phòng ngừa đối với sự biến đổi khí hậu do Trung tâm khí hậu của CTĐ-TLLĐ hỗ trợ, Hội Chữ thập đỏ Lào đã thực hiện chương trình này hoàn toàn tách rời với chương trình phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng hiện có. Nhưng sau khi thực hiện xong giai đoạn 2 “Đánh giá rủi ro liên quan đến sự biến đổi khí hậu trong phạm vi toàn quốc”, Hội Chữ thập đỏ Lào đã nhận thấy biến đổi khí hậu có mối liên quan mật thiết với phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng, nhất là việc xác định và giải quyết những rủi ro sử dụng một công cụ chung là VCA. Kể từ đó các hoạt động liên quan đến thích ứng với biến đổi khí hậu được lồng ghép vào chương trình phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng và cùng chung phương pháp tiếp cận.

hoặc lĩnh vực nào có thể hành động riêng lẻ, mà DRR đòi hỏi phải có nỗ lực chung của tất cả các bên liên quan bao gồm cả các nhà khoa học và cộng đồng tham gia vào quá trình lập kế hoạch phát triển chung.

Hầu hết các Hội quốc gia trong khu vực đều đang thực hiện các chương trình dựa trên lĩnh vực như: chăm sóc sức khỏe, nước sạch và vệ sinh, quản lý và phát triển tình nguyện viên, phát triển tổ chức và xây dựng nhà kiên cố. Những lĩnh vực trên chính là những hợp phần quan trọng của chương trình giảm thiểu rủi ro dựa vào cộng đồng (sau đây gọi tắt là CBDRR).

Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ đã có rất nhiều nỗ lực trong nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc phối hợp giữa chăm hoạt động sóc sức khỏe, phát triển tổ chức với quản lý thảm họa nhằm giải quyết các vấn đề một cách tổng thể hơn.

Ví dụ, các chuyên gia quản lý thảm họa ở khu vực và cấp quốc gia cùng phối hợp với chuyên gia về phát triển tổ chức trong hoạt động quản lý TNV, sự phối hợp này trọng tâm vào đi tìm lời giải là làm thế nào để thu hút được TNV tham gia từ giai đoạn ứng phó khẩn cấp đến giai đoạn phòng ngừa và giảm nhẹ mà vẫn đảm bảo được tính bền vững. Hoạt động này cần được thực hiện tốt hơn nữa trong thời gian tới.

Cũng tương tự, quản lý thảm họa và chăm sóc sức khỏe nên cùng thảo luận và tìm ra cách giải quyết những vấn đề nổi cộm liên quan đến sự biến đổi khí hậu nhằm đưa ra phương pháp tốt hơn và có tính toàn diện hơn trong giảm thiểu rủi ro thảm họa (DRR). Phần lớn các chương trình quản lý thảm họa của Hội quốc gia đều có lồng ghép các thông điệp về ngăn ngừa bệnh sốt xuất huyết và cúm gia cầm, đưa hoạt

động sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng vào trong các chương trình QLTH hiện có.

Nước sạch và vệ sinh – Hội Chữ thập đỏ Indonesia

Nước biển dâng cao đang làm ảnh hưởng tới cuộc sống của những người dân nghèo vì nguồn nước của họ bị nhiễm mặn. Nhiều người dân nghèo vẫn phải sử dụng nước chưa qua xử lý, nước bị nhiễm mặn đã làm tăng nguy cơ rủi ro về sức khỏe, làm mất cân bằng dinh dưỡng. Hơn thế nữa mực nước biển dâng dẫn tới hiện tượng ngập úng ở các vùng ven biển, mức độ rủi ro sẽ lớn hơn rất nhiều nếu có bão kết hợp với triều cường. Để ứng phó với những rủi ro kể trên, Hội Chữ thập đỏ Indonesia đã tổ chức tập huấn cho đội ngũ TNV về nước sạch và vệ sinh trong tình huống khẩn cấp, trong số đó có 27 TNV trở thành chuyên gia có thể quản lý và vận hành thiết bị xử lý nước một cách chuyên nghiệp. Những chuyên gia này sau đó đã được điều động sang trợ giúp CTĐ Myanmar và Pakistan trong giai đoạn khẩn cấp.

5.4. Các hợp phần chủ yếu trong xây dựng Cộng đồng an toàn và có khả năng phục hồi nhanh

Dưới đây là các hợp phần trọng yếu đối với mỗi Hội quốc gia trong quá trình xây dựng cộng đồng an toàn và có khả năng phục hồi nhanh. Hội quốc gia nên cân nhắc kỹ khi ứng dụng tùy vào bối cảnh và hiểm họa cụ thể của từng quốc gia và

lồng ghép chúng một cách sáng tạo. Các hợp phần đó là:

- đánh giá và phân tích rủi ro và tiến tới thiết lập hệ thống cảnh báo sớm dựa vào cộng đồng;
- phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng;
- tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức cộng đồng;
- với vai trò hỗ trợ, các cấp Hội nên thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các cấp chính quyền;
- mở rộng quan hệ đối tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức dựa vào cộng đồng.

Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ đã có những đóng góp quan trọng trong hoạt động giảm thiểu rủi ro, đặc biệt các Hội quốc gia đã rất cố gắng vận động chính phủ nhằm:

- thể hiện đúng vai trò và trách nhiệm đối với cộng đồng để bị tổn thương thông qua hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ và TNV CTĐ- TLLĐ (và cả ngoài ngành) ở tất cả các cấp;
- lồng ghép hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa vào chương trình giáo dục học đường;
- công nhận lợi ích của việc sử dụng TNV truyền tải thông điệp cảnh báo sớm kịp thời tới người dân;
- cải tiến các công cụ đánh giá bao gồm đánh giá khẩn cấp và VCA.





Còn ai muốn vào cuộc cùng? Hội CTĐ Thái Lan và Hội CTĐ Singapore

Hội CTĐ Thái Lan có quan hệ đối tác với tập đoàn kinh doanh siêu thị khổng lồ Tesco Lotus của Vương quốc Anh, hệ thống siêu thị này có mặt khắp nơi trên địa bàn ở Thái Lan, Tesco Lotus cam kết cung cấp và vận chuyển miễn phí các mặt hàng cứu trợ thiết yếu tới bất kỳ địa phương nào có thảm họa. Ở Singapore, Hội CTĐ Singapore có thỏa thuận hợp tác với tập đoàn McDonalds về cứu trợ thực phẩm đã qua chế biến khi có tình huống thảm họa, ngoài ra Hội còn có thỏa thuận hợp tác với hãng vận chuyển cấp cứu CIVIC cho ứng phó đại dịch và bệnh viện Alexandra khi điều động cán bộ y tế trong tình huống khẩn cấp.

Các Hội quốc gia: Campuchia, Indonesia và Philippines là những thành viên tích cực của cơ quan giảm thiểu rủi ro thảm họa tại quốc gia đó. Thông qua việc tham gia vào Cơ chế quốc gia về giảm thiểu rủi ro thảm họa (ở Indonesia và Philippines) hay Diễn đàn giảm thiểu rủi ro thảm họa (tại Campuchia), các Hội quốc gia có cơ hội để:

- chia sẻ những thành công liên quan tới giảm thiểu rủi ro thảm họa
- học hỏi từ các đối tác khác để thích nghi với xu hướng mới hoặc nâng cao kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa.

- quảng bá hình ảnh và các hoạt động của Hội, các nguyên tắc và giá trị nhân đạo.
- tuyên truyền cho các lãnh đạo Hội để có những cam kết cụ thể trong việc thực hiện các hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa và Khung chương trình hành động Hyogo (HFA) hướng tới xây dựng cộng đồng an toàn hơn và vững mạnh hơn.
- tiếp cận các nguồn vốn từ các nhà tài trợ trong và ngoài nước để nhân rộng các hoạt động hướng tới xây dựng cộng đồng an toàn hơn và vững mạnh hơn.

Đầu tư vào giảm thiểu rủi ro thảm họa là việc làm chính đáng: Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

Trồng Rừng ngập mặn (RNM) ở các tỉnh ven biển Việt Nam để bảo vệ hệ thống đê biển, chắn sóng, chắn gió và bảo vệ cộng đồng dân cư ven biển. Hơn nữa, RNM tạo môi trường tốt cho các loại sinh vật biển sinh sống, giúp cân bằng sinh thái. Ngoài RNM ra, Hội cùng các địa phương còn trồng các loại cây khác như tre và phi lao ở những vùng dễ bị sạt lở đất. Tại Hải Phòng, từ năm 2003 đến nay Hội CTĐ Việt Nam đã hỗ trợ trồng 1,600 ha RNM che phủ 7 km chiều dài đê biển, với chi phí đầu tư ước tính khoảng 800,000 đô la Mỹ và cánh RNM này đã có những đóng góp đáng kể trong việc giảm chi phí duy tu bảo dưỡng đê hàng năm. Theo nhận định của chính quyền địa phương cho rằng, chương trình trồng RNM của Hội đã tiết kiệm được khoảng 1,8 triệu đô la Mỹ mỗi năm thông qua việc bảo vệ đê điều.

Hợp tác hướng tới sinh kế bền vững: Hội Chữ thập đỏ Indonesia

Tỉnh Aceh đã và đang phải đối mặt với mối đe dọa của sự biến đổi khí hậu sau đợt sóng thần ở biển Ấn Độ Dương năm 2004. Những trận mưa dữ dội đã gây ra lũ lụt và sạt lở đất, đặc biệt gần những khu vực bị chặt phá rừng do các hoạt động tái xây dựng sau trận sóng thần. Ví dụ, người dân ở Meulaboh, một thành phố đang bị lún sâu ở mức báo động, e sợ rằng nhiều trận lũ lụt và mực nước biển dâng cao có thể phá hủy một số công trình xây dựng. Hội CTĐ Indonesia, với sự hỗ trợ của các Hội quốc gia đã trợ cấp tiền mặt và tổ chức tập huấn kỹ năng cho các ngư dân và nông dân về phương thức kiếm sống bền vững. Ví dụ: nhóm nông dân ở Aceh Besar đã quyết định mở rộng diện tích canh tác ở những khu vực an toàn để cải thiện thu nhập; nhóm ngư dân ở Nelayan Rahmat không chỉ mua những tấm lưới lớn hơn mà còn quyết định sẽ mở rộng địa bàn đánh bắt. Thông qua tập huấn các kỹ năng trồng trọt và đánh bắt, người dân đã tự tin và sáng tạo hơn trong các biện pháp sinh kế bền vững.

Nhằm giúp các Hội quốc gia mở rộng các phương thức tiếp cận và các hoạt động hướng tới xây dựng cộng đồng an toàn và khả năng phục hồi nhanh, Ủy ban quản lý thảm họa khu vực, sau khi cùng thảo luận với các Hội quốc gia trong khu vực Đông Nam Á đã đề xuất một dự án với Cơ quan Nhân đạo thuộc Cộng đồng Châu Âu (ECHO), Dự án tập trung vào các lĩnh vực chính sau đây:

- Phát triển khung chương trình giảm thiểu rủi ro thảm họa khu vực
- Chỉnh sửa lại cho phù hợp với bối cảnh khu vực công cụ VCA
- Phát triển tài liệu hướng dẫn về thiết lập hệ thống cảnh báo sớm dựa vào cộng đồng.
- Phát triển tài liệu hướng dẫn về giáo dục DRR trong và ngoài nhà trường
- Thúc đẩy hợp tác và thiết lập mạng lưới trong và ngoài khu vực
- Chia sẻ kinh nghiệm và bài học tốt trong lĩnh vực DRR

6. Làm thế nào để đạt được mục tiêu “cộng đồng an toàn hơn và phục hồi nhanh hơn” trong khu vực Đông Nam Á? (xem phụ lục 2)

Về phương diện giảm thiểu rủi ro thảm họa, các Hội quốc gia khu vực Đông Nam Á đã và đang sát cánh bên nhau cùng xác định và tìm ra những khoảng trống và những hoạt động cần tiến hành ở cả cấp khu vực và cấp quốc gia hướng đến mục tiêu chung “Xây dựng cộng đồng an toàn hơn và phục hồi nhanh trong khu vực Đông Nam Á”.



Phụ lục 1:

Biểu đồ rủi ro hiểm họa khu vực Đông Nam Á

		Rủi ro* mà một thảm họa có thể vượt quá khả năng ứng phó của Hội quốc gia và yêu cầu cần có trợ giúp của quốc tế		
		Thấp	Trung bình	Cao
Tần số các hiểm họa xảy ra trong nước	Thường xuyên	Sạt lở đất- Indonesia Cháy nổ- Indonesia Thảm họa do con người gây ra- Indonesia Lũ lụt- Thái Lan Hạn hán- Thái Lan Cháy nổ- Thái Lan	Lũ lụt- Indonesia Lũ lụt- Lào Sạt lở đất- Lào Lũ lụt và lũ quét- Campuchia Động đất- Indonesia Dịch bệnh- Indonesia Hạn hán- Đông Ti-mo Cháy nổ- Đông Ti-mo Lũ lụt- Đông Ti-mo Thảm họa do con người gây ra- Đông Ti-mo Sâu hại- Đông Ti-mo Bão-Philippines	Bão - Việt Nam Lũ lụt-Việt Nam Bão lốc xoáy- Đông Ti-mo
	Thỉnh thoảng	Hạn hán ở Việt Nam Sạt lở đất ở Việt Nam Cháy nổ ở Việt Nam Dịch bệnh ở Việt Nam Bão/lốc xoáy ở Lào Cháy nổ ở Lào Thảm họa do con người gây ra ở Lào Dịch bệnh ở Lào Nhiệt độ cao ở Lào Hạn hán ở Campuchia	Tai nạn giao thông ở Campuchia Hạn hán ở Indonesia Sóng biển/ngập mặn ở Indonesia Sạt lở đất ở Thái Lan Thảm họa do con người gây ra ở Thái Lan Cháy nổ ở Philippines Núi lửa phun ở Philippines Sạt lở đất ở Thái Lan Cháy nổ ở Philippines Thảm họa do con người gây ra ở Philippines Cháy nổ ở Malaysia	Hạn hán ở Lào Lũ lụt và lũ quét ở Lào Dịch bệnh ở Campuchia Dịch bệnh ở Đông Timo Sạt lở đất ở Đông Timo Lũ lụt ở Philippines Sạt lở đất ở Philippines
	Ít khi	Động đất ở Việt Nam Núi lửa phun ở Việt Nam Thảm họa do con người gây ra ở Việt Nam Thảm họa công nghiệp ở Việt Nam Sóng biển và ngập mặn ở Việt Nam Nhiệt độ cao ở Việt Nam Lũ lụt ở Singapore Cháy nổ ở Singapore Thảm họa do con người gây ra ở Singapore Thảm họa công nghiệp ở Singapore Dịch bệnh ở Singapore Thảm họa công nghiệp ở Lào Sóng biển và ngập mặn ở Lào Bão lũ và lốc xoáy ở Lào	Cháy nổ ở Campuchia Bão ở Indonesia Núi lửa ở Indonesia Thời tiết khắc nghiệt ở Indonesia Thời tiết khắc nghiệt- Đông Timo Thảm họa công nghiệp- Thái Lan Thời tiết khắc nghiệt- Thái Lan Hạn hán ở Philippin Thảm họa công nghiệp- Philippin Dịch bệnh- Philippin Thời tiết khắc nghiệt- Philippin Bão- Malaysia Lũ lụt- Malaysia Thảm họa do con người gây ra- Malaysia	Động đất ở Lào Núi lửa ở Lào Dịch bệnh ở Campuchia Bão ở Thái Lan Động đất ở Thái Lan Động đất ở Philippin Nước biển dâng, xâm nhập mặn ở Philippin
				Triều cường, xâm nhập mặn- Đông Timo

* Rủi ro ở đây được cân nhắc dựa trên năng lực và TTDBTT của các Hội quốc gia (ví dụ như rủi ro do một hiểm họa cụ thể gây ra cho quốc gia đó có thể khác với rủi ro mà Hội quốc gia đó gặp phải vì còn phụ thuộc vào năng lực ứng phó của Hội quốc gia đó). Ghi chú: Brunei và Myanmar không tham gia đợt điều tra này nên không có trong biểu.

Phụ lục 2:

Thúc đẩy các hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa tại các quốc gia Đông Nam Á

Hợp phần 1: Ứng phó với các hiểm họa tiềm tàng

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
Đánh giá rủi ro hiểm họa, bao gồm cả những rủi ro liên quan đến khí hậu, qua đó lập kế hoạch trung và dài hạn nhằm ngăn chặn những nguy cơ thảm họa trong tương lai.	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mẫu chuẩn VCA, với sự hỗ trợ của công nghệ như hệ thống định vị toàn cầu (GPS) và Hệ thống thông tin địa lý (GIS) tại những vùng trọng điểm thiên tai, thảm họa 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Số Hội Quốc gia sử dụng VCA như một công cụ lập kế hoạch 2. Số người được đào tạo VCA 3. Số lĩnh vực được xác định trong bản mẫu đánh giá VCA ở cấp TW, xác định ưu tiên các hiểm họa, rủi ro và TTDBTT cùng với những rủi ro liên quan đến BĐKH 	In-đô-ne-xi-a, Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, Việt Nam, Lào, Phi-lip-pin, Mi-an-ma, Thái Lan
Cơ sở dữ liệu GIS và bản đồ rủi ro tại những vùng nguy cơ cao	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn về GPS, GIS và hỗ trợ kỹ thuật, bao gồm hỗ trợ phần cứng và phần mềm - Sử dụng cơ sở dữ liệu GIS và lập bản đồ hiểm họa như một công cụ lập kế hoạch dự phòng các tình huống khẩn cấp - Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc giữa các Hội Quốc gia, ở các khác nhau nhằm đảm bảo thông tin thông suốt và kịp thời. 	<ol style="list-style-type: none"> 4. Số Hội Quốc gia ứng dụng GPS/GIS trong việc lập bản đồ hiểm họa 5. Số người được đào tạo sử dụng GPS/GIS 6. Số Hội quốc gia cử người làm đầu mối về GIS/GPS ở cấp Trung ương 	In-đô-ne-xi-a, Đông Ti-mo, Việt Nam, Lào, Phi-lip-pin, Mi-an-ma, Thái Lan
Cập nhật và lập kế hoạch dự phòng các tình huống khẩn cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu cho các nhà quản lý của Hội Quốc gia hướng dẫn của Hiệp Hội về lập kế hoạch dự phòng và ứng phó các tình huống khẩn cấp. - Xác lập quy trình xây dựng và cập nhật kế hoạch dự phòng - Xác định các khu vực dễ bị tổn thương nhất và lập bản đồ hiểm họa theo định kỳ. - Lập trung tâm ứng phó khẩn cấp và lập kế hoạch dự phòng cho từng hiểm họa hoặc nhiều hiểm họa theo từng vùng hoặc trên toàn bộ lãnh thổ. - Vận động các cơ quan chính phủ và các tổ chức có liên quan vào quá trình lập kế hoạch dự phòng cho các tình huống khẩn cấp 	<ol style="list-style-type: none"> 7. Số Hội Quốc gia có bản đồ hiểm họa được cập nhật thông tin 8. Số Hội quốc gia lập trung tâm điều phối/ ứng phó khẩn cấp các tình huống khẩn cấp, có kế hoạch dự phòng cho từng hiểm họa hoặc nhiều hiểm họa khác nhau. 9. Số Hội Quốc gia thường xuyên cập nhật kế hoạch dự phòng các tình huống khẩn cấp 	Căm-pu-chia, Ma-lay-xia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
Dự trữ hàng cứu trợ tại các khu vực chiến lược	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định thiếu hụt và nhu cầu - Đào tạo tại chỗ cho cán bộ cấp Trung ương về quản lý kho vận, bao gồm cả thủ tục mua sắm hàng hóa - Phát triển các tài liệu hướng dẫn và cẩm nang về công tác hậu cần - Chuẩn hóa danh mục hàng cứu trợ là phi lương thực để cứu trợ kịp thời cho những người bị ảnh hưởng - Thiết lập hệ thống thông tin, báo cáo chuẩn trong các kho hàng - Cử đầu mối chịu trách nhiệm về mỗi kho hàng với quy chế hoạt động chuẩn 	<p>10. Số kho hàng cứu trợ của mỗi Hội Quốc gia được quản lý điều hành theo cẩm nang/phần mềm chuẩn về quản lý kho hàng dự phòng thảm họa.</p> <p>11. Số người của Hội quốc gia được đào tạo về công tác hậu cần</p> <p>12. Số người được đào tạo về công tác quản lý hàng cứu trợ</p> <p>13. Số người bị ảnh hưởng được nhận hàng cứu trợ trong vòng 48 tiếng sau thảm họa xảy ra.</p>	In-đô-nê-xia, Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, Việt Nam, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan
Củng cố/thành lập Đội ứng phó thảm họa cấp quốc gia bao gồm cả tập huấn và đầu tư trang thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch các tài liệu tập huấn của Đội Ứng phó thảm họa khu vực và điều chỉnh phù hợp với bối cảnh từng quốc gia - Tập huấn và trang bị các thiết bị cần thiết - Xây dựng chính sách triển khai lực lượng NDRT với quy trình hoạt động chuẩn 	<p>14. Số Hội quốc gia có tài liệu tập huấn đội ứng phó thảm họa quốc gia (NDRT) được cập nhật phù hợp</p> <p>15. Số thành viên đội NDRT của mỗi Hội Quốc gia</p> <p>16. Các loại trang thiết bị phục vụ ứng phó khẩn cấp của mỗi Hội Quốc gia</p> <p>17. Số Hội Quốc gia có quy trình hoạt động chuẩn của các thành viên đội ứng phó thảm họa quốc gia</p>	Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Philippine và Mi-an-ma
Đội ứng phó thảm họa khu vực (RDRT) chuyên môn sâu về cứu trợ và phục hồi (R2R), hậu cần, nước sạch và vệ sinh, hàn gắn thân nhân gia đình, chăm sóc y tế		<p>18. Số thành viên RDRT được chuyên môn hoá theo lĩnh vực</p> <p>19. Số khóa tập huấn nhắc lại/nâng cao được tổ chức</p> <p>20. Số thành viên đội ứng phó thảm họa khu vực được điều động</p> <p>21. Số Hội Quốc gia có cán bộ/ đơn vị đầu mối về hàn gắn thân nhân gia đình</p>	Ma-lai-xi-a, Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Philippine, Mi-an-ma và Thái Lan

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Tuyên truyền và áp dụng các biện pháp phù hợp trong giai đoạn cứu trợ và phục hồi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có tài liệu hướng dẫn rõ ràng của Hiệp Hội đối với các Hội Quốc gia - Hội quốc gia xây dựng chính sách và hướng dẫn cụ thể phù hợp với bối cảnh quốc gia. - Tập huấn kỹ thuật 	<p>22. Số Hội Quốc gia áp dụng phương pháp cứu trợ bằng tiền mặt cho người dân bị ảnh hưởng</p> <p>23. Số người/Hội quốc gia được tập huấn về phương pháp này</p> <p>24. Số Hội Quốc gia có chức năng, chính sách và tài liệu hướng dẫn thực hiện phương pháp cứu trợ tiền mặt</p>	<p>Căm-Pu-Chia, Việt Nam, Lào</p>
<p>Tiếp tục phát huy việc sử dụng các tài liệu hướng dẫn đánh giá/khảo sát trong trường hợp khẩn cấp và VCA trong việc lập kế hoạch, xây dựng chương trình hoạt động trong tương lai trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Hội (chăm sóc sức khỏe, phát triển tổ chức, quản lý thảm họa)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng VCA như là công cụ lập kế hoạch dựa vào cộng đồng. Kết quả đánh VCA cần được chia sẻ với các Ban, đơn vị và các đối tác liên quan để cùng tìm giải pháp can thiệp 	<p>25. Số Hội Quốc gia sử dụng VCA như là một công cụ lập kế hoạch</p> <p>26. Số người được đào tạo về VCA của mỗi Hội Quốc gia</p> <p>27. Các loại công cụ VCA được Hội Quốc gia sử dụng</p> <p>28. Số Hội Quốc gia sử dụng VCA như một công cụ lập kế hoạch, xây dựng chương trình hoạt động trong tương lai trên tất cả các lĩnh vực hoạt động như (chăm sóc sức khỏe, phát triển tổ chức, quản lý thảm họa). Số Hội có tài liệu hướng dẫn về VCA phù hợp với bối cảnh của Hội Quốc gia đồng thời phù hợp với các hướng dẫn của Hiệp Hội</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Philippine và Mi-an-ma</p>

Hợp phần 2: Các hoạt động giảm nhẹ, ngăn ngừa và thích ứng

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Tăng cường hoạt động phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng, xét đến các xu hướng hiểm họa có liên quan đến khí hậu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với các cơ quan thuộc chính phủ và phi chính phủ, tiến hành những nghiên cứu về xu thế của biến đổi khí hậu. - Xây dựng năng lực cho đội ngũ cán bộ và TNV (tập huấn về giảm thiểu rủi ro thảm họa/thích ứng với biến đổi khí hậu, VCA, lập bản đồ, vv) - Nâng cao nhận thức cho cộng đồng tại những vùng trọng điểm thiên tai - Lập kế hoạch hành động cấp xã, phường tổng thể trong đó bao gồm những vấn đề liên quan đến BĐKH - Xây dựng kế hoạch giảm thiểu rủi ro thảm họa một cách toàn diện, với các hợp phần về chăm sóc sức khỏe, môi trường, sinh kế và BĐKH - Lồng ghép chương trình thích ứng với BĐKH vào các tài liệu tập huấn về PNTH dựa vào CĐ/ GTRR dựa vào CĐ cho đội ngũ THV (ToT), TNV và đội phản ứng nhanh ở cấp xã, phường - Vận động các cấp chính quyền lồng ghép các hoạt động GTRR, thích ứng với BĐKH vào kế hoạch hành động chung của các cấp, từ trung ương đến tỉnh, huyện và xã nhằm tranh thủ sự hỗ trợ về kinh phí và khả năng thực hiện - Huy động TNV, TTN CTĐ tuyên truyền sâu rộng về DRR và thích ứng với BĐKH (CCA). - Thực hiện các hoạt động CCA sử dụng nguồn lực tại chỗ - Xác định tính bền vững và chiến lược rút lui ở tất cả các cấp - Tăng cường phát triển tổ chức, phát triển lực lượng TTN, TNV, tuyên truyền, vận động, huy động nguồn lực để đảm bảo việc thực hiện các hoạt động DRR ở cấp tỉnh, huyện và cấp cơ sở - Thiết lập mối quan hệ đối tác và mạng lưới với các tổ chức có nhiều kiến thức về lĩnh vực này nhằm huy động hiệu quả nguồn lực cho hoạt động 	<p>29. Tỷ lệ người dân trong cộng đồng được chuẩn bị sẵn sàng đối phó với các thảm họa có thể xảy ra</p> <p>30. Số Hội Quốc gia lồng ghép hoạt động thích ứng với BĐKH vào chương trình quản lý thảm họa và các hoạt động khác</p> <p>31. Tỷ lệ người dân được tiếp cận các chương trình thích ứng với BĐKH</p> <p>32. Hình thức và công cụ phục vụ công tác vận động chính sách</p> <p>33. Hội Quốc gia ưu tiên CCA như là một vấn đề chung trong các chương trình dựa vào cộng đồng</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Philippine, Mi-an-ma và Thái Lan</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Củng cố và thiết lập hệ thống cảnh báo sớm để bảo vệ cộng đồng khỏi bão, lũ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn hoá các tài liệu tập huấn và hướng dẫn cho cán bộ, TNV về hệ thống cảnh báo sớm và ứng phó - Cung cấp hệ thống loa truyền thanh và VHF khi thấy cần thiết - Tìm hiểu và đúc kết bài học và kinh nghiệm dân gian về cảnh báo sớm khi tập huấn cho cộng đồng - Cập nhật thông tin và thường xuyên tổ chức diễn tập hệ thống cảnh báo sớm - Thiết lập hệ thống chia sẻ thông tin từ người có thông tin cảnh báo tới cộng đồng - Xác định các phương tiện truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương - Thiết lập mối quan hệ đối tác với các cơ quan chính phủ và các tổ chức khác làm về cảnh báo sớm - Truyền tải thông tin cảnh báo sớm thành hành động, bao gồm cả tập huấn và diễn tập - Xác định những cản trở đối với việc truyền tải thông tin cảnh báo sớm tới cộng đồng - Thiết lập mối quan hệ với các đối tác khác (PCLB, Trung tâm khí tượng thuỷ văn,...) - Phát triển các thông điệp hướng dẫn cộng đồng cách thức ứng phó khi nhận được thông tin cảnh báo sớm (tài liệu truyền thông) 	<p>34. Các loại trang thiết bị cảnh báo sớm</p> <p>35. Tỷ lệ người dân trong cộng đồng được tập huấn về hệ thống cảnh báo sớm</p> <p>36. Số khóa tập huấn được tổ chức về hệ thống cảnh báo sớm</p> <p>37. Số trạm cảnh báo sớm có cơ chế ứng phó (tuyên truyền, đường di chuyển khi sơ tán, nơi ở khi sơ tán và các hỗ trợ căn bản tại chỗ khác)</p> <p>38. Các loại thông điệp cảnh báo sớm được xuất bản và tuyên truyền rộng rãi</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Philippine, và Mi-an-ma</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Nâng cao nhận thức cộng đồng về giảm thiểu rủi ro thảm họa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tài liệu hướng dẫn tuyên truyền về DRR - Lồng ghép nội dung DRR vào các chương trình PNTH hiện có cũng như tập huấn cập nhật thông tin về DRR cho CB, TNV, THV - Lồng ghép DRR vào tài liệu tập huấn cho TTN- TNV CTĐ - Huy động toàn thể CB, hội viên, TNV CTĐ tham gia tích cực vào chiến dịch tuyên truyền về DRR - Tuyên truyền nội dung DRR thông qua hội nghị, hội thảo/tập huấn/diễn đàn trong hệ thống Hội cũng như bên ngoài Hội - Lồng ghép vào chương trình giáo dục học đường (nhắm đến đối tượng trẻ) 	<p>39. Các loại tập huấn, hội thảo, diễn đàn đã tham dự</p> <p>40. Số người được tập huấn</p> <p>41. Số trường lồng ghép nội dung DRR vào chương trình giảng dạy</p> <p>42. Tài liệu hướng dẫn vận động chính sách được xây dựng và sử dụng</p> <p>43. Số chiến dịch truyền thông được thực hiện ở cấp quốc gia và địa phương</p> <p>44. Số bài viết trên đài, báo và TV được đăng tải</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Philippine, Mi-an-ma và Ma-lai-xi-a</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Lồng ghép nội dung giảm thiểu rủi ro thảm họa (DRR) vào chương trình giáo dục và đào tạo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ký thỏa thuận với ngành giáo dục và các bên có liên quan. Sau đó thành lập nhóm hành động về giáo dục DRR - Chọn các trường học thực hiện các hoạt động về giảm thiểu rủi ro thảm họa - Thiết lập mối quan hệ tốt với Ban Giám hiệu nhà trường - Lựa chọn và tập huấn cho giáo viên cũng như học sinh thông qua hình thức học ngoại khóa - Hướng dẫn Ban Giám Hiệu nhà trường xác định các mối hiểm họa, rủi ro, TTDBTT và KN, cách lập kế hoạch giảm thiểu rủi ro đó - Thực hiện kế hoạch giảm thiểu rủi ro tại cấp trường học - Sử dụng lực lượng TTN CTĐ trong trường học để truyền bá thông điệp về DRR - Xây dựng kế hoạch dự phòng cho các tình huống khẩn cấp cho trường học và lồng ghép kế hoạch này vào kế hoạch chung của cộng đồng - Tích cực tham gia vào các diễn đàn về giáo dục DRR ở tất cả các cấp - Tham gia vào Cơ chế/Diễn đàn quốc gia về DRR mà trong đó hợp phần giáo dục DRR trong trường học là hợp phần chính - Phát triển giáo trình giảng dạy, tài liệu hướng dẫn về DRR trong nhà trường 	<p>45. Số trường học đưa nội dung giảm thiểu rủi ro thiên tai vào chương trình hoạt động của trường</p> <p>46. Số Hội Quốc gia ký thỏa thuận với ngành giáo dục và các bên có liên quan</p> <p>47. Số giáo viên được tập huấn về DRR</p> <p>48. Số TTN- TNV được tập huấn về DRR</p> <p>49. Số kế hoạch DRR của trường học được lập</p> <p>50. Số kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp được lập ở cấp trường học</p> <p>51. Số kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp của trường học được lồng ghép vào kế hoạch chung của cộng đồng</p> <p>52. Số Hội Quốc gia tham gia vào các diễn đàn về giáo dục DRR trong trường học</p> <p>53. Số giáo trình giảng dạy, tài liệu hướng dẫn về DRR trong khuôn khổ trường học</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Là o, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a và Thái Lan</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Xây dựng năng lực cho cán bộ, tình nguyện viên của Hội quốc gia và cho cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực huy động TNV dựa trên yêu cầu của công việc, cân nhắc đến năng lực và khả năng của họ, xét đến yếu tố cân bằng giới. - Phát triển tài liệu tập huấn chuẩn phục vụ tập huấn cho cán bộ, TNV và cộng đồng - Tổ chức các hoạt động phù hợp cũng như tập huấn thường xuyên để cập nhật kiến thức, duy trì hoạt động của cán bộ, tình nguyện viên ở tất cả các cấp - Hỗ trợ trang thiết bị cần thiết cho việc huy động cán bộ, TNV và cộng đồng. - Xây dựng và thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về mạng lưới TNV cũng như tập huấn nâng cao kỹ năng của họ - Xây dựng chính sách khen thưởng kịp thời cho những đóng góp tích cực của TNV và người dân ở cộng đồng - Trao đổi cán bộ, TNV giữa các tỉnh/huyện, giữa các Hội quốc gia, giữa Hội Quốc gia với Đơn vị quản lý thảm họa khu vực của Hiệp Hội để học tập và chia sẻ kinh nghiệm. - Thiết lập mối quan hệ đối tác, mạng lưới với các ban ngành của chính phủ và các tổ chức khác có hoạt động tình nguyện 	<p>54. Số Hội Quốc gia lồng ghép giảm thiểu rủi ro thảm họa vào chương trình xây dựng năng lực</p> <p>55. Số cán bộ và TNV được trao đổi và chia sẻ học tập kinh nghiệm</p> <p>56. Các hình thức tập huấn cán bộ, TNV được tham dự</p> <p>57. Số cán bộ, TNV tham gia công tác quản lý thảm họa</p> <p>58. Các loại trang thiết bị sẵn có để điều động trong tình huống cần thiết</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a và Thái Lan</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Công tác phòng ngừa thảm họa được bắt đầu từ cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các đội ứng phó thảm họa ở các cấp sẵn sàng được triển khai hỗ trợ cộng đồng các tình huống khẩn cấp - Huy động và đào tạo các đội ứng phó tại cộng đồng, là lực lượng ứng phó đầu tiên khi có thảm họa xảy ra - Tổ chức các khóa tập huấn cần thiết và phù hợp cho TNV và các đội ứng phó tại cộng đồng (về sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng, DRR dựa vào cộng đồng*) - Huy động các đội ứng phó tại cộng đồng thực hiện việc đánh giá rủi ro, hiểm họa và TTDBTT và các giải pháp hữu hiệu - Hướng dẫn xây dựng lập kế hoạch dự phòng ở cấp hộ gia đình - Hướng dẫn xác định các con đường sơ tán dân an toàn, hệ thống cảnh báo sớm dựa vào cộng đồng trên cơ sở kết quả đánh giá VCA - Xây dựng tài liệu thông tin – giáo dục – truyền thông về các nguy cơ và hiểm họa theo mùa, làm thế nào để đối phó, hướng tới đối tượng các hộ gia đình - Tăng cường hoạt động DRR thông qua một số phương tiện truyền thông như họp thôn, tập huấn, đài báo trung ương và địa phương - Củng cố các đội ứng phó tại cộng đồng để khuyến khích cộng đồng tham gia, lập và thực hiện các kế hoạch DRR ở cấp cộng đồng 	<p>59. Số lượng và tài liệu thông tin – giáo dục – truyền thông được xuất bản</p> <p>60. Các loại phương tiện truyền thông được sử dụng để nâng cao nhận thức của cộng đồng</p> <p>61. Cơ sở dữ liệu của TNV về giảm thiểu rủi ro thảm họa tại cộng đồng</p> <p>62. Số người dân trong cộng đồng hiểu về sáng kiến phòng ngừa/giảm thiểu rủi ro (các phát hiện trong đánh giá rủi ro thảm họa, hệ thống cảnh báo sớm, các con đường sơ tán an toàn, nơi ở khi phải sơ tán, nơi/gặp ai để có thể nhận hỗ trợ trong tình huống khẩn cấp...)</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin, Mi-an-ma và Thái Lan</p>

Hợp phần 3: Lập kế hoạch dựa theo từng lĩnh vực

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
Tuyên truyền và hỗ trợ cộng đồng các phương thức kiếm sống bền vững	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng năng lực về phát triển sinh kế, tài chính vi mô và an ninh lương thực - Thực hiện nghiên cứu về phát triển sinh kế và an ninh lương thực trong khu vực, từ đó phát triển mô hình phù hợp cho Hội quốc gia dựa trên khả năng và nhiệm vụ của Hội quốc gia 	<p>63. Số Hội quốc gia tham gia phát triển các mô hình/phương án phát triển sinh kế</p> <p>64. Số cộng đồng nhận sự hỗ trợ</p>	Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào và Mi-an-ma
Liên kết giữa giảm thiểu rủi ro thảm họa, thích ứng với biến đổi khí hậu và an ninh lương thực	<ul style="list-style-type: none"> - Lồng ghép sinh kế và an ninh lương thực vào các chương trình giảm thiểu rủi ro thảm họa và thích ứng với biến đổi khí hậu - Thiết lập mạng lưới với các cơ quan nghiên cứu để tranh thủ tận dụng nguồn thông tin - Phát triển tài liệu hướng dẫn phát triển sinh kế và an ninh lương thực 	<p>65. Số cán bộ Hội Quốc gia được đào tạo về quản lý các mô hình/phương án phát triển sinh kế</p> <p>66. Số lượng bài học kinh nghiệm, mô hình hay được xây dựng và phổ biến</p>	Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Mi-an-ma và Thái Lan
Dự phòng về tài chính và phòng ngừa thảm họa là nội dung không thể thiếu được trong chiến lược xóa đói, giảm nghèo và xây dựng cộng đồng an toàn và khả năng phục hồi nhanh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức về DRR, CCA và sinh kế cần phải được hệ thống hoá, đảm bảo cách hiểu thống nhất giữa các Hội Quốc gia, ở tất cả các cấp - Xem xét việc tái đầu tư các kho hàng dự trữ phòng ngừa thảm họa (đầu tư gián tiếp thông qua hỗ trợ kỹ thuật hoặc hàng hoá) - Các cuộc giao lưu, học tập kinh nghiệm giữa các Hội quốc gia - Đúc kết bài học kinh nghiệm và thành công để chia sẻ 	<p>67. Số người tham gia vào các chương trình phát triển sinh kế</p> <p>68. Số trung tâm thông tin (cơ động hoặc dạng bảng tin) được đặt trong cộng đồng cung cấp thông tin về cách bảo vệ sinh kế khỏi những nguy cơ có thể xảy ra và các biện pháp có thể áp dụng để bảo vệ</p> <p>69. Các phương pháp cứu trợ bằng tiền mặt cộng đồng được tiếp cận</p>	Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin và Mi-an-ma

Hợp phần 4: Những chủ đề khác có liên quan của CTĐ- TLLĐ

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Tiếp tục vận động chính sách các cấp chính quyền lồng ghép hoạt động DRR vào quá trình xây dựng chính sách và kế hoạch phát triển, bao gồm chính sách về cơ cấu ngành, nghề và thích ứng với BĐKH và các vấn đề lồng ghép khác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động lãnh đạo Hội quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác vận động chính sách. - Phát triển tài liệu hướng dẫn vận động chính sách - Phát triển tài liệu truyền thông liên quan đến vận động chính sách - Thiết lập quan hệ đối tác, mạng lưới với các cơ quan, tổ chức của chính phủ và các bên liên quan - Chia sẻ kết quả đánh giá VCA/HVCA và những điển hình với các đối tác liên quan. - Lồng ghép DRR vào chương trình phát triển kinh tế, xã hội ở từng cấp. 	<p>70. Số quốc gia có chính sách của chính phủ về DRR</p> <p>71. Số quốc gia được Chính phủ ghi nhận DRR là “giao điểm” của mọi vấn đề (được chính phủ đưa vào trong tất cả các chương trình, trên mọi lĩnh vực)</p> <p>72. Số và các loại tài liệu vận động chính sách được ban hành</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin, Mi-an-ma và Thái Lan</p>
<p>Các Hội Quốc gia tích cực tham gia các diễn đàn quốc gia về giảm thiểu rủi ro thảm họa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các diễn đàn về giảm thiểu rủi ro thảm họa - Đăng cai tổ chức các cuộc họp của diễn đàn - Duy trì quan hệ đối tác và mạng lưới với các cơ quan chính phủ, trường đại học, khu vực tư nhân, cộng đồng quốc tế, tổ chức xã hội quan tâm đến DRR nhằm huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. 	<p>73. Số Hội Quốc gia tham gia các diễn đàn quốc gia về DRR</p> <p>74. Các hội nghị có các TNV tham dự</p> <p>75. Số hội nghị/cuộc họp Hội Quốc gia tham dự nhằm vận động chính sách.</p>	<p>Ma-lai-xi-a, Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin, Mi-an-ma và Thái Lan</p>
<p>Tăng cường trao đổi kinh nghiệm, bài học điển hình và ý tưởng trong hệ thống Hội cũng như giữa các Hội Quốc gia trong khu vực</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, tập huấn với các lĩnh vực, chủ đề khác nhau - Tăng cường trao đổi và học tập kinh nghiệm giữa các Hội Quốc gia, dựa trên nhu cầu cụ thể - Hỗ trợ đào tạo tại chỗ cho cán bộ của Hội Quốc gia làm việc tại Đơn vị QLTH, đoàn HH khu vực - Xuất bản và chia sẻ các bài học kinh nghiệm, thành công điển hình trên các lĩnh vực khác nhau - Thường xuyên cập nhật thông tin về DRR trên trang web của Hiệp Hội và Hội Quốc gia 	<p>76. Số lượng bài học kinh nghiệm về những thành công điển hình được Hội Quốc gia chia sẻ</p> <p>77. Số lượng bài học kinh nghiệm về những thành công điển hình được Hội Quốc gia chia sẻ trên trang web</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin, Mi-an-ma và Thái Lan</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa hoặc xây dựng các chính sách, chiến lược quản lý thảm họa, khung chương trình và kế hoạch giảm thiểu rủi ro thảm họa dựa phù hợp với chính sách và khung chương trình của Hiệp Hội</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cử đầu mối chịu trách nhiệm chính về DRR ở các cấp Hội Quốc gia - Định hướng hoạt động trên cơ sở chính sách và khung chương trình của Hiệp Hội - Rà soát các tài liệu hiện có về DRR - Xây dựng khung chương trình và chiến lược DRR, dựa trên điều kiện và nhu cầu của Hội Quốc gia - Lồng ghép chiến lược DRR vào trong chương trình chiến lược của Hội - Xây dựng và thường cập nhật chương trình hành động DRR - Xây dựng năng lực quản lý, kỹ thuật thông qua các cuộc hội thảo trong nước, các chuyến thăm và hội thảo tại nước ngoài - Thường xuyên theo sát và nắm rõ các hoạt động về DRR của Hội 	<p>78. Số chuyến thăm giao lưu và số hội thảo được tổ chức</p> <p>79. Số Hội Quốc gia có chương trình chiến lược</p> <p>80. Số Hội Quốc gia có chính sách quản lý thảm họa và hướng dẫn thực hiện phù hợp</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin, Mi-an-ma và Thái Lan</p>
<p>Hỗ trợ các chuyến giao lưu chia sẻ kinh nghiệm giữa các Hội Quốc gia, hỗ trợ đào tạo tại chỗ cho cán bộ Hội quốc gia thông qua việc cử cán bộ Hội quốc gia sang làm việc tại Đơn vị QLTH của Hiệp Hội tại khu vực và ngược lại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị QLTH của Hiệp Hội tại khu vực và các Hội Quốc gia cùng tham gia lập kế hoạch (Khi nào/ở đâu/ai/làm gì và làm như thế nào) 	<p>81. Số cán bộ Hội được đi đào tạo và nâng cao nghiệp vụ ở khu vực</p>	<p>Ma-lai-xia, Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Mi-an-ma và Thái Lan</p>
<p>Xây dựng chỉ số đánh giá, giám sát cho các chương trình phòng ngừa thảm họa và giảm thiểu rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng hiện tại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát lại các tài liệu hiện có liên quan đến các chương trình phòng ngừa thảm họa và giảm thiểu rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng (ví dụ văn kiện dự án, khung lô-gic dự án, vv) - Xây dựng hướng dẫn về đánh giá, giám sát và các công cụ đánh giá, giám sát thông qua các cuộc hội thảo - Đào tạo lực lượng cán bộ, TNV của Hội Quốc gia về kỹ năng giám sát, đánh giá và báo cáo 	<p>82. Số Hội Quốc gia xây dựng các chỉ số giám sát và đánh giá và có hướng dẫn cụ thể</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Lào, Mi-an-ma và Thái Lan</p>

Kết quả đầu ra	Các hoạt động đề xuất	Các chỉ số	Các Hội quốc gia quan tâm thực hiện
<p>Nghiên cứu và phát triển các bài học tình huống, những ví dụ điển hình trong khu vực để tăng cường học hỏi lẫn nhau</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu những vấn đề chính cần tuyên truyền và vận động chính sách có hiệu quả nhất - Phát triển đề cương bài học tình huống trong DRR - Phát hành và chia sẻ bài học tình huống trong phạm vi khu vực - Dịch và xuất bản bằng tiếng bản ngữ 	<p>83. Số bài học tình huống được phát triển</p> <p>84. Số lượng các bài học kinh nghiệm được Hội quốc gia áp dụng</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-li-pin và Mi-an-ma</p>
<p>Tiếp tục có những đóng góp tích cực và hiệu quả vào khung hành động Hyogo (HFA) “xây dựng cộng đồng, quốc gia có khả năng phục hồi nhanh sau thảm họa”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp các hợp phần của khung hành động Hyogo (HFA) khi thực hiện các chương trình - Khuyến khích các Hội Quốc gia thu thập tư liệu đồng thời tổng kết việc thực hiện các chương trình liên quan đến khung hành động Hyogo - Dịch khung hành động Hyogo sang tiếng bản ngữ để giới thiệu với chính quyền địa phương và cơ sở hội các cấp 	<p>85. Số Hội Quốc gia dịch và giới thiệu Khung hành động Hyogo bằng tiếng bản ngữ</p> <p>86. Số lượng bản kế hoạch về DRR phù hợp với Khung hành động Hyogo và Khung chương trình DRR</p>	<p>Căm-pu-chia, Đông Ti-mo, In-đô-ne-xi-a, Lào, Mi-an-ma và Thái Lan</p>
<p>Liên hệ giữa vấn đề giới và HIV/AIDS với Giảm thiểu rủi ro thảm họa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cử một đầu mối của Hội quốc gia phụ trách vấn đề giới và đưa vấn đề giới vào DRR - rà soát các chính sách, chiến lược, công cụ, tài liệu hiện có liên quan đến vấn đề giới và DRR - Phát triển chiến lược hoặc khung hành động về giới ở cấp quốc gia và khu vực - Bộ câu hỏi điều tra, khảo sát và đánh giá các vấn đề về giới - Xây dựng năng lực cho cán bộ Hội để lồng ghép vấn đề giới vào trong các khoá tập huấn, hội thảo về DRR - Nâng cao nhận thức và kiến thức của các nhà lãnh đạo về việc lồng ghép vấn đề giới vào các chương trình giảm thiểu rủi ro thảm họa - Thực hiện công tác vận động chính sách, xã hội hoá (trong và ngoài hệ thống hội) về việc lồng ghép vấn đề giới vào các chương trình giảm thiểu rủi ro thảm họa - Phát triển các tài liệu thông tin – giáo dục - truyền thông hỗ trợ cho công tác vận động chính sách liên quan đến các vấn đề nhạy cảm về giới 	<p>87. Lên danh sách và lập mạng lưới các cán bộ đầu mối phụ trách vấn đề giới</p> <p>88. Phát triển tài liệu hướng dẫn/ khung chương trình lồng ghép vấn đề giới.</p> <p>89. Xây dựng bộ câu hỏi liên quan đến vấn đề giới</p> <p>90. Số cán bộ Hội Quốc gia tham dự khoá tập huấn các vấn đề về giới</p> <p>91. Số lượng và các loại tài liệu thông tin – giáo dục - truyền thông được phát hành</p> <p>92. Loại và số lượng các tài liệu IEC xuất bản</p> <p>93. Số phụ nữ tham gia công tác lãnh đạo/quản lý.</p>	<p>Căm-pu-chia, In-đô-ne-xi-a, Việt Nam và Lào</p>

Các nguyên tắc cơ bản của phong trào Chữ thập đỏ và trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế

Nhân đạo

Phong trào CTĐ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ Quốc Tế được thành lập với một mong muốn mang lại sự trợ giúp không phân biệt cho những người bị thương tại chiến trường, huy động các khả năng quốc tế và quốc gia để ngăn ngừa và giảm nhẹ những đau khổ của con người ở bất kỳ nơi nào. Mục đích của phong trào là để bảo vệ cuộc sống và sức khoẻ và đảm bảo sự tôn trọng con người. Phong trào thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau, tình hữu nghị, sự hợp tác và cuối cùng là hoà bình lâu dài của con người.

Vô tư

Phong trào không có sự phân biệt về quốc gia, chủng tộc, tôn giáo, tầng lớp hay các quan điểm chính trị. Phong trào nỗ lực giảm nhẹ những đau khổ của các cá nhân dựa trên các nhu cầu của họ, và ưu tiên cho những trường hợp khẩn cấp nhất.

Trung lập

Để có sự tin cậy, phong trào không ủng hộ và tham gia trong các tranh luận hoặc đối đầu về chính trị, chủng tộc, tín ngưỡng hoặc tư tưởng.

Độc lập

Phong trào là độc lập. Trong khi các Hội Quốc gia là cơ quan trợ giúp cho các hoạt động nhân đạo của chính quyền và chịu sự quản lý của luật pháp của đất nước họ, họ vẫn phải luôn luôn duy trì sự tự quản để có thể hành động theo đúng các nguyên tắc cơ bản của Phong trào.

Tình nguyện

Đây là một phong trào tình nguyện không vì bất cứ mục đích lợi nhuận nào.

Thống nhất

Chỉ có thể có một Hội CTĐ hay Trăng Lưỡi Liềm Đỏ ở bất kỳ quốc gia nào. Hội phải là hội mở cho tất cả ai muốn tham gia. Hội cần thực hiện công tác nhân đạo trên toàn lãnh thổ.

Toàn cầu

Phong trào CTĐ và Trăng Lưỡi Liềm Đỏ Quốc Tế, trong đó tất cả thành viên có địa vị như nhau và chia sẻ trách nhiệm và nhiệm vụ tương đương trong việc giúp đỡ lẫn nhau, là một phong trào toàn cầu.

PROTECTING HUMAN DIGNITY



Hiệp Hội Chữ Thập đỏ và Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế thúc đẩy các hoạt động nhân đạo của các Hội quốc gia đối vi những người dễ bị tổn thương.

Thông qua hoạt động điều phối các hoạt động cứu trợ quốc tế và trợ giúp phát triển, Hiệp Hội quốc tế tìm cách ngăn chặn và giảm nhẹ đau thương mất mát của con người.

Hiệp Hội Quốc tế, Ủy ban Chữ Thập đỏ Quốc tế và các Hội Quốc gia cùng nhau tạo thành Phong trào Chữ Thập đỏ và Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế.

**HÀNH ĐỘNG NHIỀU HƠN,
KẾT QUẢ TỐT HƠN**



**Xây dựng các cộng đồng an toàn hơn và phục hồi nhanh
tại khu vực Đông Nam Á**